

Bản án số: 69/ 2022/HSST

Ngày: 27/ 12/ 2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA ĐÀN, TỈNH NGHỆ AN**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Quang Tình

- Các Hội thẩm nhân dân: Bà Cao Thị Hằng

Ông Vi Văn Tiệp

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Hồ Thị Thuý, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện VKSND huyện Nghĩa Đàn tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Hằng, Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 12 năm 2022, tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 74/2022/TLST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2022, theo quyết định xét xử sơ thẩm số 73/ 2022/ QĐXXST- HS ngày 13 tháng 12 năm 2022 đối với các bị cáo:

**1. Vi Văn X;**    tên gọi khác: không;    giới tính: Nam;

Sinh ngày 07/05/1965

Nơi cư trú: Xóm Q S, xã N Đ, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An

Quốc tịch: Việt Nam;    Dân tộc: Thái;    Tôn giáo: không;

Trình độ văn hóa: 07/10;    Nghề nghiệp: Trồng trọt;

Con ông: Vi Văn L,    Con bà: Lang Thị T

Vợ: Trần Thị H; Có 03 con, lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 1994;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị tạm giữ từ ngày 11/9/2022 đến ngày 17/9/2022 cho tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

**2. Hồ Thanh H;**    tên gọi khác: không;    giới tính: Nam;

Sinh ngày 01/9/1974

Nơi cư trú: Xóm Q S, xã N Đ, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An;

Quốc tịch: Việt Nam;    Dân tộc: kinh;    Tôn giáo: không;

Trình độ văn hóa: 07/12;    Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Con ông: Hồ Xuân T;    Con bà : Ngô Thị N

Vợ: Lê Thị L; Có 02 con, lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2012;

Tiền án, tiền sự: không;

Bị tạm giữ từ ngày 11/9/2022 đến ngày 17/9/2022 cho tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

**3. Nguyễn Đình L;** tên gọi khác: không; giới tính: Nam;

Sinh ngày: 12/6/1990

Nơi cư trú: Xóm Q S, xã N Đ, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; tôn giáo: không;

Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Con ông: Nguyễn Đình T, Con bà: Phạm Thị M

Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: không;

Bị tạm giữ từ ngày 11/9/2022 đến ngày 17/9/2022 cho tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

**4. Phạm Thế M;** tên gọi khác: không; giới tính: Nam;

Sinh ngày 29/8/1982

Nơi cư trú: Xóm Q S, xã N Đ, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: không;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12;

Con ông: Phạm Văn H; Con bà: Hồ Thị H

Vợ: Nguyễn Thị H, Có 02 con, lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2020;

Tiền án, tiền sự: không;

Bị tạm giữ từ ngày 11/9/2022 đến ngày 17/9/2022 cho tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

**5. Phạm Văn Đ;** tên gọi khác: không; giới tính: Nam;

Sinh ngày 07/07/1987

Nơi cư trú: Thôn Đ T, xã R K, huyện S T, tỉnh Kon Tum.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; tôn giáo: không;

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 07/12;

Con ông: Phạm Trọng T; Con bà: Hoa Thị H

Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: không;

Bị tạm giữ từ ngày 11/9/2022 đến ngày 17/9/2022 cho tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

**6. Võ Đình N;** tên gọi khác: không; giới tính: Nam;

Sinh ngày: 23/7/1976

Nơi cư trú: Xóm Q S, xã N Đ, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; tôn giáo: không;

Trình độ văn hóa: 7/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Con ông : Võ Đình G; Con bà : Nguyễn Thị H  
 Vợ: Hồ Thị A, Có 02 con lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2005;  
 Tiền án, tiền sự: không;

Bị tạm giữ từ ngày 11/9/2022 đến ngày 17/9/2022 cho tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

**7. Trần Đức T;** tên gọi khác: không; giới tính: Nam;  
 Sinh ngày: 25/5/1998

Nơi cư trú: Xóm Q S, xã N Đ, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; tôn giáo: không;

Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng;

Con ông : Trần Quốc T; Con bà: Lê Thị Lan A

Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: không;

Bị tạm giữ từ ngày 11/9/2022 đến ngày 17/9/2022 cho tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

**8. Phạm Văn P;** tên gọi khác: không; giới tính: Nam;

Sinh ngày: 16/8/1972

Nơi cư trú: Xóm Q S, xã N Đ, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; tôn giáo: không;

Trình độ văn hóa: 7/10; Nghề nghiệp: Trồng trọt;

Con ông: Phạm Đình T; Con bà: Phạm Thị D

Vợ: Hồ Thị N, Có 02 con, lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2004;

Tiền án, tiền sự: không;

Bị tạm giữ từ ngày 11/9/2022 đến ngày 17/9/2022 cho tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Bà Phan Thị H, sinh năm 1973 (vắng mặt)

Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1977 (có mặt)

Đều trú tại: Xóm Q S, xã N Đ, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An;

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có tại hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 10/9/2022, gia đình anh Phan Bùi V, trú tại xóm Q S, xã N Đ, huyện Nghĩa Đàn, tổ chức liên hoan cho anh V đi xuất khẩu lao động nên có mời Hồ Thanh H, Vi Văn X, Trần Đức T, Nguyễn Đình L, Phạm Văn P, Võ Đình N, Phạm Thế M và Phạm Văn Đ đến nhà uống rượu. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, ăn xong các bị cáo đi bộ sang nhà chị Phan Thị H cùng xóm với nhà anh Văn uống nước

và cùng rủ nhau đánh bạc. Hồ Thanh H lấy 01 bộ bài tú lơ khơ màu xanh gồm 52 quân bài để trên cửa sổ nhà chị H xuống để đánh bạc. Các đối tượng tham gia đánh bạc tại gian phòng ngủ nhà chị H bằng hình thức đánh bài liêng, quy định đặt cược mỗi ván 10.000đ (Mười nghìn đồng), phạt tối đa không quá 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng). Quá trình tham gia đánh bạc, Vi Văn X bị thua bạc nên có qua nhà anh V vay của chị Nguyễn Thị T 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) nói dối để mời bạn đi uống cà phê nhưng để sử dụng đánh bạc.

Các đối tượng đánh bạc đến khoảng 23 giờ cùng ngày, thì bị lực lượng Công an xã N Đ kiểm tra phát hiện, lập biên bản sự việc thu giữ tại nơi các đối tượng đánh bạc 4.200.000đ (Bốn triệu hai trăm nghìn đồng); 01 (Một) bộ bài tú lơ khơ màu xanh 52 quân bài. Thu giữ trong túi quần Vi Văn X 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng), thu giữ trong túi quần Hồ Thanh H 500.000đ (năm trăm nghìn đồng). Tổng số tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc ngày 10/9/2022 được xác định là 6.200.000đ (Sáu triệu hai trăm nghìn đồng).

Cáo trạng số 75 ngày 30/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn đã truy tố các bị cáo Vi Văn X, Hồ Thanh H, Nguyễn Đình L, Phạm Thế M, Phạm Văn Đ, Võ Đình N, Trần Đức T và Phạm Văn P về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố, phân tích, đánh giá tính chất vụ án, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo và đề nghị hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Vi Văn X, Hồ Thanh H, Nguyễn Đình L, Phạm Thế M, Phạm Văn Đ, Võ Đình N, Trần Đức T và Phạm Văn P phạm tội: "Đánh bạc"

Áp dụng: Khoản 1 điều 321, điểm i, s khoản 1 điều 51, điều 36, điều 58 BLHS.

Xử phạt: Vi Văn X từ 15 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ

Xử phạt: Hồ Thanh H, Nguyễn Đình L mỗi bị cáo từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ

Áp dụng: Khoản 1 điều 321, điểm i, s khoản 1 điều 51, điều 35, điều 58 BLHS.

Phạt tiền Phạm Văn Đ, Võ Đình N và Phạm Văn P mỗi bị cáo từ 25 đến 30 triệu đồng sung công quỹ Nhà nước.

Phạt tiền Phạm Thế M, Trần Đức T mỗi bị cáo từ 25 đến 30 triệu đồng sung công quỹ Nhà nước.

Về vật chứng: Căn cứ điều 47 BLHS; điều 106 BLTTHS.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền các bị cáo dùng đánh bạc 6.200.000đ (Sáu triệu hai trăm nghìn đồng). Tịch thu tiêu huỷ 01 (Một) bộ bài tulokhơ màu xanh gồm 52 quân bài, đã qua sử dụng;

Căn cứ khoản 2 điều 136 BLTTHS, Nghị quyết 326/2016/QH ngày 30/12/2016 của UBTVQH.

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.  
 Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, tỏ rõ ăn năn hối hận.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau :

[1]. Trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai khiếu nại hoặc ý kiến gì về hành vi, quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

[3]. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với nhau, phù hợp với các tài liệu, lời khai của các bị cáo có tại hồ sơ vụ án về thời gian, diễn biến nội dung sự việc. Có căn cứ kết luận vào khoảng 23 giờ 00 phút ngày 10/9/2022, các bị cáo Vi Văn X, Hồ Thanh H, Nguyễn Đình L, Phạm Thế M, Phạm Văn Đ, Võ Đình N, Trần Đức T và Phạm Văn P đã có hành vi dùng bộ bài tulokhor đánh bạc sát phạt nhau tại nhà chị Phan Thị H, trú tại xóm Q S, xã N Đ, huyện Nghĩa Đàn thì bị tổ công tác Công an huyện Nghĩa Đàn phát hiện, bắt giữ. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc được xác định là 6.200.000đ (sáu triệu hai trăm nghìn đồng) trong đó Hồ Thanh H 1.000.000đ (Một triệu đồng), Vi Văn X 2.000.000đ (Hai triệu đồng), Trần Đức T 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng), Nguyễn Đình L 1.000.000đ (Một triệu đồng), Phạm Văn P 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng), Võ Đình N 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng), Phạm Văn Đ 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng), Phạm Thế M 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng)

Các bị cáo đều nhận thức được hành vi dùng bộ bài tulokhor để đánh bạc sát phạt nhau thu lợi bất chính là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện.

Hành vi nêu trên của các bị cáo Vi Văn X, Hồ Thanh H, Nguyễn Đình L, Phạm Thế M, Phạm Văn Đ, Võ Đình N, Trần Đức T và Phạm Văn P có căn kết luận phạm tội: "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng pháp luật.

[4]. Vụ án ít nghiêm trọng, hành vi đánh bạc của các bị cáo là một tệ nạn xã hội, thường dẫn đến các hành vi nghiêm trọng khác như trộm cắp, gây thương tích, giết người, cướp của, làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự trên địa bàn, ảnh hưởng đến

cuộc sống lành mạnh trong cộng đồng dân cư, dư luận xã hội đang bất bình lên án nên cần xử lý nghiêm.

Tuy nhiên cũng cần xem xét cho các bị cáo nhân thân từ trước đến nay chưa có tiền án tiền sự, số tiền đánh bạc không lớn, có nơi ở địa chỉ rõ ràng. Các bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ là khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được quy định tại điểm i, s khoản 1 điều 51 BLHS. Các bị cáo Đ, N và P có thêm tình tiết giảm nhẹ có bố, mẹ là người có công với Nhà nước được tặng thưởng huân chương được quy định tại khoản 2 điều 51 BLHS. Vì vậy, không cần thiết phải cách ly các bị cáo ngoài xã hội.

Kết quả tranh tụng tại phiên toà có căn cứ xác định các bị cáo đang thực hiện hành vi đánh bạc thì bị tổ công tác Công an Nghĩa Đàn kiểm tra phát hiện lập biên bản sự việc và bị tạm giữ điều tra khởi tố nên các bị cáo không được hưởng tình tiết giảm nhẹ đầu thú theo quy định tại khoản 2 điều 51 BLHS.

Trong vụ án này, các bị cáo Hồ Thanh H, Vi Văn X và Nguyễn Đình L tham gia đánh bạc số tiền nhiều hơn nên xử phạt cải tạo không giam giữ mức ngang nhau và khấu trừ thu nhập trong thời gian cải tạo không giam giữ để sung công quỹ Nhà nước. Trừ cho các bị cáo 6 (sáu) ngày bị tạm giữ bằng 18 (mười tám) ngày cải tạo không giam giữ.

Đối với các bị cáo Trần Đức T, Phạm Văn P, Võ Đình N, Phạm Văn Đ và Phạm Thế M tham gia đánh bạc với số tiền ít hơn nên chỉ cần xử lý phạt tiền là hình phạt chính đối với các bị cáo. Mức phạt tiền T và M ngang nhau cao hơn P, N và Đ.

[5] Về vật chứng: Quá trình điều tra có thu giữ 6.200.000đ, là số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Tịch thu tiêu huỷ 01 (Một) bộ bài tulokhor màu xanh gồm 52 quân bài, đã qua sử dụng.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên.

## **QUYẾT ĐỊNH**

Tuyên bố các bị cáo Vi Văn X, Hồ Thanh H, Nguyễn Đình L, Phạm Thế M, Phạm Văn Đ, Võ Đình N, Trần Đức T và Phạm Văn P phạm tội: “Đánh bạc”.

Căn cứ: Khoản 1 điều 321, điểm i, s khoản 1, điều 51, điều 36 BLHS.

Xử phạt: Các bị cáo Hồ Thanh H, Vi Văn X và Nguyễn Đình L mỗi bị cáo 15 (mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ, khấu trừ thu nhập mỗi bị cáo trong thời

gian cải tạo không giam giữ mỗi tháng 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) sung công quỹ Nhà nước. Mỗi bị cáo được trừ 6 (sáu) ngày bị tạm giữ bằng 18 (mười tám) ngày cải tạo không giam giữ.

Thời gian cải tạo không giam giữ của các bị cáo tính từ ngày UBND xã N Đ, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An nhận được bản sao bản án và quyết định thi hành án.

Căn cứ: Khoản 1 điều 321, điểm i, s khoản 1 điều 51, điều 35 BLHS.

Phạt tiền là hình phạt chính đối với các bị cáo Phạm Thế M, Trần Đức T mỗi bị cáo 23.000.000đ (hai mươi ba triệu đồng) sung công quỹ Nhà nước.

Căn cứ: Khoản 1 điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 35 BLHS.

Phạt tiền là hình phạt chính đối với các bị cáo Phạm Văn Đ, Võ Đình N và Phạm Văn P mỗi bị cáo 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) sung công quỹ Nhà nước.

Về vật chứng: Căn cứ điều 47 BLHS; điều 106 BLTTHS.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc 6.200.000đ (Sáu triệu hai trăm nghìn đồng).

Tịch thu tiêu huỷ 01 (Một) bộ bài tulokhor màu xanh gồm 52 quân bài, đã qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Công an với chi cục thi hành án dân sự huyện Nghĩa Đàn ngày 01/12/2022).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 điều 136 BLTTHS, Nghị quyết 326/2016/QH ngày 30/12/2016 của UBTVQH.

Các bị cáo Vi Văn X, Hồ Thanh H, Nguyễn Đình L, Phạm Thế M, Phạm Văn Đ, Võ Đình N, Trần Đức T và Phạm Văn P mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người có quyền nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn nói trên kể từ ngày nhận được bản sao bản án, hay bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Các bị cáo
- VKSHM, VKST
- THAHS
- CAHM
- Lưu VP

**Lý Quang Tình**